

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch  
phát triển kinh tế - xã hội năm 2021**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021;

Căn cứ Kết luận số 25-KL/TU ngày 27/11/2020 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 02 (Khóa XX) về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 22 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, với các nội dung như sau:

**I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện 03 nhiệm vụ trọng tâm và 03 nhiệm vụ đột phá về kinh tế - xã hội theo Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XX. Tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách, tháo gỡ các nút thắt, điểm nghẽn, thúc đẩy cải cách đổi mới, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi để khơi thông các nguồn lực cho phát triển. Tập trung thực hiện có hiệu quả "mục tiêu kép" vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Thực hiện toàn diện, có hiệu quả các nhiệm vụ, phấn đấu hoàn thành toàn

diện các mục tiêu, nhiệm vụ của năm đầu nhiệm kỳ 2021 - 2025.

## **II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

1. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng (giá SS 2020): 09 - 10%;
2. GRDP bình quân đầu người: 3.300 USD/người;
3. Tỷ trọng ngành công nghiệp – xây dựng và dịch vụ trong GRDP chiếm 68-69%;
4. Năng suất lao động tăng 9 - 10%;
5. Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn: 24.000 – 26.000 tỷ đồng;
6. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 26,5%;
7. Phấn đấu thu ngân sách vượt mức chỉ tiêu Trung ương giao 5%;
8. Có 01 huyện và 06 xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới;
9. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội còn khoảng 43,76%;
10. Tỷ lệ lao động qua đào tạo khoảng 59,91%;
11. Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị khoảng 2,91%;
12. Có ít nhất 44,81% trường mầm non, 82,91% trường tiểu học, 86,36% trường trung học cơ sở, 26,92% trường tiểu học - trung học cơ sở, 63,16% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia;
13. Có trên 7,63 bác sĩ/vạn dân; 29,53 giường bệnh/vạn dân (không tính trạm y tế xã);
14. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 92% dân số;
15. Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm 1 - 1,5%;
16. Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch: 89%;
17. Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh: 97%, trong đó, sử dụng nước sạch 55%;
18. Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt chuẩn: 61%;
19. Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt chuẩn: 87%;
20. Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị đạt 90%;
21. Tỷ lệ che phủ rừng: 52%;
22. Có khoảng 95% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng, trong đó vững mạnh toàn diện đạt khoảng 65%;
23. Ít nhất 80% xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

- 1. Tiếp tục thực hiện linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng,**

## **chống đại dịch Covid-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới.**

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền nâng cao ý thức phòng, chống dịch, tuyệt đối không chủ quan trước dịch bệnh. Bám sát chỉ đạo của Trung ương, theo dõi diễn biến tình hình trong nước và quốc tế, kịp thời dự báo và chuẩn bị phương án, kịch bản, biện pháp ứng phó hiệu quả với những biến động, vấn đề mới phát sinh.

### **2. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng quy hoạch; huy động, phân bổ hiệu quả nguồn lực xã hội; rà soát các cơ chế, chính sách**

- Đẩy nhanh việc lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ, đồng bộ quy hoạch tỉnh, các quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và dự án đầu tư cụ thể, bảo đảm phù hợp với đồ án quy hoạch đã được phê duyệt.

- Huy động, phân bổ hiệu quả nguồn lực xã hội, chú trọng cả nguồn lực tài chính, nguồn nhân lực và khoa học công nghệ, thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch cụ thể của từng ngành, lĩnh vực.

- Xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả 03 nhiệm vụ trọng tâm và 03 nhiệm vụ đột phá về lĩnh vực kinh tế - xã hội đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, làm cơ sở thực hiện hiệu quả định hướng phát triển của tỉnh.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi thu hút các dự án từ các nhà đầu tư lớn, nhằm khơi thông các nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển.

### **3. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp**

- Triển khai xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị; thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương xây dựng Trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng Quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất.

- Tập trung thực hiện các giải pháp thúc đẩy sản xuất công nghiệp, đặc biệt tập trung hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoàn thành các dự án có quy mô lớn, có sức lan tỏa. Phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ cho ngành lọc hóa dầu, luyện kim, cơ khí, sản xuất, chế biến thực phẩm, đồ uống, chế biến gỗ điện - điện tử; tiếp tục thu hút, phát triển công nghiệp hỗ trợ cho ngành dệt may. Phần đầu chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 7,5% so với năm 2020.

- Tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư hạ tầng Khu Kinh tế Dung Quất, các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tích cực phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, tỉnh Quảng Nam và Nhà đầu tư để thực hiện các dự án điện khí. Tập trung hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, sớm thực hiện hoàn thành các dự án công nghiệp trọng điểm trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp tỉnh như: Dự án Nâng cấp mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất lên 8,5 triệu tấn/năm; dự án Nhà máy thép Hòa Phát Dung Quất giai đoạn 2; dự án Bến cảng tổng hợp container Hòa Phát Dung Quất; các dự án điện khí: Dung Quất I, III do ENV đầu tư và xúc tiến kêu gọi đầu tư các dự án điện khí khác vào Khu kinh tế Dung Quất.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án phát triển hạ tầng: Khu công nghiệp, đô thị và dịch vụ VSIP, Khu Đô thị Công nghiệp Dung Quất, Khu công nghiệp nhẹ Bình Hòa - Bình Phước. Hỗ trợ, kêu gọi lựa chọn những nhà đầu tư thực sự có năng lực để phát triển công nghiệp phụ trợ tại các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp; từng bước hình thành chuỗi cung ứng các sản phẩm phụ trợ cho các dự án lớn tại Khu kinh tế Dung Quất.

#### 4. Phát triển nông nghiệp bền vững; đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo thực chất, bền vững. Xây dựng Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao.

- Khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, năng suất cao, giá trị lớn và có khả năng xuất khẩu. Thực hiện đồng bộ các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp nông thôn, đặc biệt chú trọng các chính sách hỗ trợ khuyến khích đổi mới, đổi mới kết hợp với xây dựng cảnh quan đồng lúa, chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi nông hộ, tích tụ ruộng đất, đẩy mạnh phát triển trang trại, gia trại, nông nghiệp quy mô lớn. Xây dựng chỉ tiêu thúc đẩy đổi mới, đổi mới, chuyển đổi cây trồng; đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng phục vụ phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản. Phục hồi ngành nông nghiệp, dự án cây ăn quả trên địa bàn tỉnh sau những thiệt hại do bão số 9 năm 2020.

- Khuyến khích phát triển bền vững kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã kiểu mới; nâng cao năng lực của các HTX, đẩy mạnh liên doanh, liên kết sản xuất. Tập trung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị nhằm nâng cao giá trị nông sản hàng hóa, đồng thời thực hiện liên kết chuỗi giá trị bền vững và có hiệu quả.

- Chuyển mạnh từ coi trọng tăng độ che phủ rừng sang nâng cao chất lượng rừng, nhất là nâng cao giá trị kinh tế của rừng trồng, trọng tâm là phát triển rừng trồng cây gỗ lớn, hỗ trợ khuyến khích trồng cây gỗ nguy cấp, quý, hiếm; nâng cao tỷ trọng diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ rừng (FSC).

- Hiện đại hóa tàu cá và nâng cao hiệu quả khai thác thủy sản xa bờ. Tập trung nuôi trồng các loại thủy sản có lợi thế, có tính cạnh tranh cao. Tiếp tục thực hiện các giải pháp khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định. Chủ động thực hiện có hiệu quả công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; khắc phục bồi lấp, sạt lở cửa sông, cửa biển.

### **5. Phát triển thương mại, dịch vụ; đẩy mạnh phát triển du lịch**

- Triển khai giải pháp thúc đẩy phát triển các hoạt động thương mại, xuất khẩu, du lịch, dịch vụ trong điều kiện bình thường mới. Phát động các chương trình kích cầu tiêu dùng nội địa, mở rộng thị trường trong nước, hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh; tăng cường xuất khẩu các sản phẩm hàng hóa thế mạnh, chủ lực của tỉnh góp phần thúc đẩy sản xuất. Nâng tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt mức 1.400 triệu USD. Triển khai thực hiện “Điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP”.

- Vận dụng, triển khai hiệu quả các Hiệp định mà Việt Nam đã ký kết: Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA); Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực (RCEF).

- Tập trung nguồn lực xây dựng, phát triển Trung tâm logistics khu vực cảng biển Dung Quất, phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu, hỗ trợ các hoạt động tiếp xúc, kết nối với các tỉnh thuộc Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

- Tổng kết Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 19/10/2016 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ năm khóa XIX về phát triển dịch vụ, du lịch; xây dựng Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển du lịch. Xây dựng chiến lược phát triển và định vị thương hiệu du lịch của tỉnh Quảng Ngãi. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư du lịch; hợp tác phát triển du lịch với các địa phương trong và ngoài nước; thu hút đầu tư phát triển hạ tầng và dịch vụ du lịch ở các khu, điểm du lịch Mỹ Khê, Lý Sơn, Sa Huỳnh, Bình Châu. Thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn ở những nơi có điều kiện.

### **6. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, các công trình trọng điểm, tạo động lực; đẩy mạnh đầu tư theo phương thức đối tác công tư**

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng giao thông kết nối quan trọng. Huy động nguồn lực từ quỹ đất và nguồn lực xã hội để phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng đô thị thành phố Quảng Ngãi và kết cấu hạ tầng đô thị cấp huyện, trong đó, chú trọng đầu tư hạ tầng kỹ thuật khung đô thị với định hướng phát triển đô thị thông minh, đô thị xanh, thích ứng biến đổi khí hậu.

- Tập trung rà soát, giải quyết các vướng mắc cho Nhà đầu tư trong việc thực hiện các dự án bất động sản từ khâu quy hoạch, chủ trương đầu tư, thực

hiện đầu tư; quản lý, vận hành các khu đô thị mới một cách đồng bộ, hiệu quả; giải quyết các vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thành các công trình hạ tầng trọng điểm, tạo động lực tại Khu kinh tế Dung Quất.

- Rà soát, lựa chọn các công trình hạ tầng quan trọng trên các lĩnh vực: văn hóa; giáo dục và đào tạo; y tế; thể dục, thể thao; môi trường; khoa học, công nghệ; giao thông, đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp; nông nghiệp... để huy động và bố trí nguồn lực thực hiện trong giai đoạn 2021 – 2025.

- Đầu tư, nâng cấp các công trình hạ tầng nghề cá, phục vụ nông nghiệp và thích ứng với biến đổi khí hậu. Ưu tiên nguồn lực đầu tư kiên cố trường, lớp học, nhà công vụ cho giáo viên, trang thiết bị phục vụ dạy và học. Đẩy mạnh xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị trong lĩnh vực giáo dục, y tế. Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, trung tâm dữ liệu, cơ sở dữ liệu dùng chung bảo đảm đồng bộ, hiện đại, kết nối, liên thông gắn với bảo đảm an ninh, an toàn thông tin.

## **7. Tăng cường các biện pháp thu, chi và quản lý ngân sách nhà nước**

- Quyết tâm phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước. Tổ chức điều hành, quản lý chặt chẽ nguồn thu, thực hiện thu đúng, thu đủ; chống thất thu, nợ đọng thuế.

- Tăng cường cải cách thủ tục hành chính thuế; ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết với cải cách hành chính, khai, nộp, hoàn thuế điện tử; thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý nợ đọng thuế, đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, trốn thuế, chuyển giá, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước. Phấn đấu thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh vượt cao so với chỉ tiêu Trung ương giao.

- Ưu tiên dành nguồn lực cho đầu tư phát triển. Thực hiện triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy nhà nước, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

**8. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, đặc biệt các dự án quy mô lớn; kịp thời rà soát, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công, điều chỉnh dự toán ngân sách đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo theo Luật Ngân sách Nhà nước và Luật Đầu tư công. Lập kế hoạch, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công ngay từ khi được giao kế hoạch vốn; định kỳ tổ chức trực báo, đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch được giao.**

## **9. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; tăng cường công tác xúc tiến đầu tư**

- Tiếp tục triển khai các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Trong đó, tập trung cải cách thủ tục hành chính; cải thiện các chỉ số tiếp cận đất đai, chi phí thời gian, cạnh tranh bình đẳng, gia nhập thị trường và đào

tạo lao động (PCI).

- Kịp thời nắm bắt, hướng dẫn và đưa ra giải pháp triển khai các quy định pháp luật, các cơ chế, chính sách, nhất là trong lĩnh vực ngân sách nhà nước, thuế, đất đai, tài nguyên, môi trường, đầu tư, xây dựng, thương mại, quản lý thị trường... để đảm bảo tính thống nhất, hiệu quả, hiệu lực của hệ thống pháp luật, giải phóng các nguồn lực cho phát triển, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi.

- Rà soát, tập trung tháo gỡ vướng mắc trong thủ tục đầu tư, bồi thường, giải phóng mặt bằng, chuẩn bị sẵn quỹ đất sạch để tạo điều kiện triển khai các dự án.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến có trọng tâm, trọng điểm, có địa chỉ cụ thể, trong đó đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước, nhất là các tập đoàn kinh tế lớn; tăng cường xúc tiến đầu tư "tại chỗ". Tập trung thu hút các dự án đầu tư có chất lượng, ưu tiên đối với lĩnh vực công nghiệp, logistics, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp "xanh", hạ tầng đô thị, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

#### **10. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý về tài nguyên, môi trường; chủ động phòng tránh thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu**

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai; tăng tính minh bạch trong công tác quản lý và sử dụng đất đai. Triển khai lập Kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu (2021-2025) cho các huyện, thị xã, thành phố.

- Tập trung giám sát các dự án lớn, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố ô nhiễm môi trường cao, không để xảy ra sự cố ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề, lưu vực sông và hoạt động khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản; kiểm soát chặt chẽ các nguồn xả thải.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa thân thiện với môi trường; phân loại chất thải rắn tại nguồn. Xây dựng và triển khai Kế hoạch về quản lý rác thải nhựa đại dương trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025. Ban hành cơ chế hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân trong phạm vi bán kính 1.000m tính từ ranh giới Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ.

#### **11. Phát triển hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội**

- Xây dựng, phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hội nhập quốc tế.

- Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư tôn tạo di tích, di sản.

- Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh" và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Có 88% gia đình, 80% thôn, tổ dân phố và 96% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

- Phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao tại các khu công nghiệp, khu kinh tế. Phát triển thể thao thành tích cao, chuyên nghiệp; chú trọng phát triển thể dục thể thao cơ sở.

### **12. Thực hiện tốt các chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội; giải quyết việc làm; giảm nghèo bền vững, nhất là ở các huyện miền núi**

- Triển khai thực hiện Kết luận số 92-KL/TW ngày 05/11/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020.

- Giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho người có công cách mạng. Nghiên cứu có chính sách khuyến khích hộ nghèo thuộc đối tượng người có công tham gia phát triển kinh tế, phần đầu không còn hộ nghèo thuộc đối tượng người có công.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia vận động phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, chăm sóc “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội; quan tâm chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ.

- Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Thực hiện hoàn thành chính sách hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2020. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án thực hiện thí điểm Chính sách khuyến khích hộ nghèo tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị để tăng thu nhập và vươn lên thoát nghèo bền vững trên địa bàn 02 huyện: Sơn Tây và Tây Trà, trong năm 2018; đề ra định hướng giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện hiệu quả công tác giải quyết việc làm, nhất là việc làm cho lao động nông thôn. Phần đầu đến cuối năm 2021, giải quyết việc làm mới cho khoảng 7.000-10.000 lao động, trong đó vận động và tổ chức đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài là 1.000 người. Triển khai các giải pháp phát triển thị trường lao động; nâng cao chất lượng của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm cho người lao động. Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.

### **13. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.**

- Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo.

- Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, bảo đảm giữ chuẩn và nâng chuẩn; nâng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: mầm non 44,81%; tiểu học 82,91%; trung học cơ sở 86,36%; trung học - trung học cơ sở 26,92%

và trung học phổ thông 63,16%.

- Đầu tư, sửa chữa, chống xuống cấp trường, lớp học. Quan tâm công tác phát triển giáo dục khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đẩy mạnh phân luồng sau trung học cơ sở; định hướng nghề nghiệp, giáo dục nghề nghiệp sau trung học phổ thông; liên thông giữa giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học.

- Khuyến khích xã hội hóa để đầu tư xây dựng và phát triển các trường chất lượng cao ở tất cả các ngành học, cấp học và trình độ đào tạo. Tăng tỷ lệ trường ngoài công lập đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

- Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo từng cấp học và trình độ đào tạo, có năng lực sư phạm, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục. Có giải pháp khắc phục tình trạng mất cân đối, thừa, thiếu cục bộ giáo viên.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông trong dạy và học.

#### **14. Phát triển sự nghiệp y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân**

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới, không được chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch; phải bảo đảm sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống dịch bệnh.

- Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế dự phòng và y tế cơ sở, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, tinh thần thái độ phục vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Xây dựng kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế, thu hút bác sĩ đa khoa về công tác tại tỉnh.

- Tiếp tục triển khai Đề án về xã hội hóa y tế. Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa, chuyên khoa ngoài công lập. Tăng cường công tác quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra hoạt động hành nghề y dược tư nhân.

#### **15. Phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo**

- Phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Từng bước hình thành, phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, kết nối với hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia.

- Khởi động triển khai các Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2025.

#### **16. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp**

## **công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thanh tra; xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021 có trọng tâm, trọng điểm; phối hợp, hoàn thành tốt việc xử lý trùng lắp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra, nhất là thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Kịp thời tham mưu giải quyết các bức xúc, kiến nghị, phản ánh của người dân từ khi mới phát sinh, không để tạo thành “điểm nóng”, tụ tập đông người, gây phức tạp về an ninh trật tự.

- Phát huy, gắn trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ tịch UBND các cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

### **17. Tổ chức bộ máy nhà nước và đẩy mạnh cải cách hành chính**

- Tổ chức thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV; bầu đại biểu HĐND và thành viên UBND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; củng cố, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, cán bộ quản lý từ tỉnh đến cơ sở.

- Tập trung thực hiện cải cách hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; xem đây là nhiệm vụ trọng tâm phải thực hiện thường xuyên liên tục.

- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp quản lý theo hướng sát người, sát việc, rõ trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cơ sở; tạo sự chuyển biến tích cực ngay từ những tháng đầu, năm đầu nhiệm kỳ.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kịp thời sửa đổi các nội dung không còn phù hợp để nâng cao tinh thần trách nhiệm và tính thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ công việc được giao.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số. Nghiên cứu triển khai việc kết nối chia sẻ dữ liệu hành chính giữa các cơ quan quản lý nhà nước để hình thành hệ thống thông tin dùng chung, phục vụ quản lý, điều hành các cấp.

- Phấn đấu Chỉ số cải cách hành chính PAR INDEX, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Quảng Ngãi bình quân nằm trong nhóm 50/63 tỉnh, thành phố trong cả nước.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng, triển khai Đề án vị trí việc làm đối với các cơ quan, tổ chức hành chính theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP; Đề án vị trí việc làm trong đơn vị sự

nghiệp công lập theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 sau khi có quy định, hướng dẫn của Trung ương; rà soát, điều chỉnh phân loại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Phát động phong trào thi đua yêu nước thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

- Nâng cao chất lượng thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm đồng bộ, khả thi; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính.

#### **18. Tăng cường quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế**

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an toàn các mục tiêu trọng điểm; tăng cường công tác bảo vệ an ninh, chủ quyền vùng biển đảo. Đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông. Triển khai, thực hiện tốt công tác quản lý biên giới, biển - đảo, lãnh hải, bảo hộ ngư dân và tàu thuyền. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho ngư dân về hành nghề kết hợp với bảo vệ chủ quyền biển - đảo, không xâm phạm vùng biển các nước để khai thác thủy sản. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân năm 2021.

- Chủ động, tăng cường hội nhập quốc tế, đẩy mạnh các hoạt động hợp tác trên các lĩnh vực với nước ngoài, trong đó trọng tâm là hợp tác phát triển kinh tế; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, kêu gọi FDI, ODA và viện trợ phi Chính phủ nước ngoài vào tỉnh. Đẩy mạnh hoạt động giao lưu, hợp tác hữu nghị truyền thống với các địa phương của Lào. Tiếp tục triển khai các nội dung trong Kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trên địa bàn tỉnh.

#### **19. Đẩy mạnh công tác thông tin, báo chí, truyền thông, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, nâng cao hiệu quả phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội**

- Nâng cao chất lượng các hoạt động phát thanh, truyền hình, báo chí, xuất bản; chủ động cung cấp thông tin một cách đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch về tình hình kinh tế - xã hội và các chủ trương, chính sách trong chỉ đạo, điều hành thông qua nhiều hình thức để Nhân dân biết, giám sát. Tăng cường tổ chức đối thoại và tiếp nhận các ý kiến phản biện để tạo sự đồng thuận cao và phát huy sức mạnh của toàn xã hội trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021.

- Tiếp tục duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tổ chức thực hiện và tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân đoàn kết, tin tưởng, tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh, phấn đấu thực hiện hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Thể hiện quyết tâm chính trị cao nhất, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra trong năm 2021. Bên cạnh việc điều hành thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, cần tập trung giải quyết, khắc phục hiệu quả các tồn tại, hạn chế, khuyết điểm đã được các cơ quan thanh tra, kiểm tra kết luận để sớm ổn định hoạt động của ngành, lĩnh vực trong năm 2021, tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo.

b) Quán triệt các nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Điều 1 Quyết định này và Chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh, nghiêm túc triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực và toàn diện hơn các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại Kết luận của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định này trong năm 2021; trực tiếp chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ:

- Chậm nhất ngày 20/01/2021, triển khai xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện Quyết định này và Chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh; trong đó, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

- Tăng cường phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ, kịp thời tham mưu, đề xuất các giải pháp, biện pháp cụ thể để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại Quyết định này.

- Tập trung, chủ động tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến từng ngành và địa phương; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch hành động đã đề ra; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền những giải pháp nhằm xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

- Đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi và các cơ quan thông tấn báo chí tại địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Quyết định này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy phối hợp tuyên truyền, vận động, kêu gọi các thành phần kinh tế, các tầng lớp Nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các nhiệm vụ, giải pháp điều hành của UBND tỉnh tại Quyết định này. Đồng thời, các cơ quan nhà nước có trách nhiệm giải quyết các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh kịp thời, đầy đủ, tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện nhiệm vụ giám sát theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

*Noi nhận:*

- Nhu Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: PCVP, các phòng, đơn vị, CBTH;
- Lưu: VT, TH<sub>hs</sub>.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh